

Số: 424 /QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 19 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết tại Trung tâm Hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan ngành dọc đóng tại địa phương đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục gồm 48 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

(Chi tiết tại 03 Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ trong việc giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ.

- Trung tâm Hành chính công tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đảm bảo cơ sở vật chất và điều kiện làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan ngành dọc được cử đến làm việc tại Trung tâm Hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã; theo dõi, giám sát việc giải quyết các thủ tục hành chính được phê duyệt; đồng thời, thực hiện niêm yết, công khai thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, Giám đốc Trung tâm Hành chính công tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC-Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Cổng TTĐT tỉnh (để đăng tải);
- CVP, PCVP (Lê Ngọc Quảng);
- Lưu: VT, HCTC, KSTTHC (2)

E:\TUYEN\Danhsach\TONG DANH MUC\Danhsach muc ngành doc TW\Danhsach muc ngành doc thuc
hien theo QD 1291\Danhsach muc TTHC ngành doc thuc hien tai BPMC cac cap 2020.docx

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Văn Tân

Phụ lục 01
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
CÁC CƠ QUAN NGÀNH DỤC THỰC HIỆN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI
TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH QUẢNG NAM
(Ban hành kèm theo Quyết định số 424 /QĐ-UBND ngày 19 /02 /2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
A.	CÔNG AN (13 TTHC)
I.	Lĩnh vực Cấp, quản lý chứng minh nhân dân
1.	Cấp, cấp lại, đổi Chứng minh nhân dân (9 số)
II.	Lĩnh vực Cấp, quản lý căn cước công dân
1.	Cấp thẻ Căn cước công dân khi đã có thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư
2.	Cấp thẻ Căn cước công dân khi chưa có thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư
3.	Cấp lại, đổi thẻ Căn cước công dân
4.	Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi cấp thẻ Căn cước công dân đã có thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư
5.	Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi cấp thẻ Căn cước công dân chưa có thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư
6.	Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ Căn cước công dân
III	Lĩnh vực Đăng ký, quản lý con dấu
1.	Giải quyết thủ tục làm con dấu mới và cấp giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu
2.	Giải quyết thủ tục làm con dấu thứ hai và cấp giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu
3.	Giải quyết thủ tục làm lại con dấu và cấp giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu
4.	Giải quyết thủ tục làm con dấu thu nhỏ, dấu nổi, dấu xi và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu
5.	Đổi, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu
IV	Lĩnh vực Quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện
1.	Cấp, cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để kinh doanh một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện
B.	BẢO HIỂM XÃ HỘI (7 TTHC)
I.	Lĩnh vực thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp
1	Đăng ký, điều chỉnh đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế

2	Đăng ký đóng, cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với người chỉ tham gia bảo hiểm y tế
3	Giải quyết hưởng chế độ thai sản (Thực hiện đối với trường hợp người lao động thôi việc trước thời điểm sinh con, nhận con, nhận nuôi con nuôi)
4	Giải quyết hưởng tiếp lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng đối với người chấp hành xong hình phạt tù, người xuất cảnh trái phép trở về nước định cư hợp pháp, người được Tòa án hủy quyết định tuyên bố mất tích
5	Giải quyết hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 613/QĐ-TTg
6	Giải quyết hưởng trợ cấp đối với nhà giáo đã nghỉ hưu chưa được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên trong lương hưu theo Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg
II.	Lĩnh vực Cấp sổ, thẻ
1	Cấp lại, đổi, điều chỉnh thông tin trên sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế (<i>Thực hiện đối với trường hợp cấp lại sổ bảo hiểm xã hội do mất, hỏng; cấp lại, đổi thẻ bảo hiểm y tế</i>)

Phụ lục 02
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA CÁC CƠ QUAN NGÀNH DỤC THỰC HIỆN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ
TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP HUYỆN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 424 /QĐ-UBND ngày 19 /02 /2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam)

STT	Tên TTHC
A.	CÔNG AN (08 TTHC)
I.	Lĩnh vực Cấp, quản lý chứng minh nhân dân
1.	Cấp, cấp lại, đổi Chứng minh nhân dân (9 số)
II.	Lĩnh vực Cấp, quản lý căn cước công dân
1.	Cấp thẻ Căn cước công dân khi đã có thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân
2.	Cấp thẻ Căn cước công dân khi chưa có thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân
3.	Cấp lại, đổi thẻ Căn cước công dân
4.	Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi cấp thẻ Căn cước công dân đã có thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư
5.	Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi cấp thẻ Căn cước công dân chưa có thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư
6.	Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ Căn cước công dân
IV	Lĩnh vực Quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện
1.	Cấp, cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để kinh doanh một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện
B.	BẢO HIỂM XÃ HỘI (06 TTHC)
I.	Lĩnh vực thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp
1	Đăng ký, điều chỉnh đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế
2	Đăng ký đóng, cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với người chỉ tham gia bảo hiểm y tế
3	Đăng ký, đăng ký lại, điều chỉnh đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện; cấp sổ bảo hiểm xã hội
4	Giải quyết hưởng chế độ thai sản (Thực hiện đối với trường hợp người lao động thôi việc trước thời điểm sinh con, nhận con, nhận nuôi con nuôi)
5	Giải quyết di chuyển đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng và người chờ hưởng lương hưu, trợ cấp hàng tháng từ tỉnh này đến tỉnh khác
II.	Lĩnh vực Cấp sổ, thẻ
1	Cấp lại, đổi, điều chỉnh thông tin trên sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế <i>(Thực hiện đối với trường hợp cấp lại sổ bảo hiểm xã hội do mất, hỏng; cấp lại, đổi thẻ bảo hiểm y tế)</i>

Phụ lục 03
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA CÁC CƠ QUAN NGÀNH DỤC THỰC HIỆN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ
TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP XÃ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 424 /QĐ-UBND ngày 19 /02 /2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam)

STT	Tên TTHC
A.	QUỐC PHÒNG (14 TTHC)
I.	Lĩnh vực động viên quân đội
1.	Đăng ký tạm vắng đối với phương tiện kỹ thuật đã sắp xếp trong kế hoạch bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội (<i>chủ phương tiện là cá nhân</i>)
2.	Xóa đăng ký tạm vắng đối với phương tiện kỹ thuật đã sắp xếp trong kế hoạch bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội (<i>chủ phương tiện là cá nhân</i>)
II.	Lĩnh vực Bảo hiểm xã hội
1.	Giải quyết chế độ hưu trí hằng tháng đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhập ngũ từ ngày 30/4/1975 trở về trước, có đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ trước ngày 01/4/2000
III	Lĩnh vực Dân quân tự vệ
1.	Trợ cấp đối với dân quân bị ốm hoặc đối với thân nhân khi dân quân bị ốm dẫn đến chết
2.	Trợ cấp đối với dân quân bị tai nạn hoặc đối với thân nhân khi dân quân bị tai nạn dẫn đến chết.
IV.	Lĩnh vực Nghĩa vụ quân sự
1.	Đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu
2.	Đăng ký phục vụ trong ngạch dự bị
3.	Đăng ký nghĩa vụ quân sự bổ sung
4.	Đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đi khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập
5.	Đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đến khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập
6.	Đăng ký nghĩa vụ quân sự tạm vắng
7.	Đăng ký miễn gọi nhập ngũ thời chiến
V	Lĩnh vực chính sách
1.	Thủ tục giải quyết chế độ hưu trí đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu nhập ngũ sau ngày 30/4/1975, trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, có đủ từ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên xuất ngũ, thôi việc
2.	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp 1 lần đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân nhập ngũ sau ngày 30/4/1975, trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, có đủ từ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên xuất ngũ, thôi việc (<i>đối tượng từ trần</i>)

